

## PHONG TRÀO BÌNH DÂN HỌC VỤ TRONG CUỘC TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (1946 - 1954)

NGUYỄN MẠNH TÙNG

*Đại học Sư phạm - ĐHQGHN*

### 1. SỰ CHUYỂN HƯỚNG ĐỀ TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO BÌNH DÂN HỌC VỤ TRONG ĐIỀU KIỆN KHÁNG CHIẾN

Ngày 19/12/1946, cuộc toàn quốc kháng chiến chống thực dân xâm lược Pháp của nhân dân Việt Nam đã bùng nổ.

Ngay trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến, thông qua lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chủ tịch (19/12/1946), chỉ thị Toàn dân kháng chiến của Trung ương Đảng (22/12/1946) và tác phẩm Kháng chiến nhất định thắng lợi của đồng chí Trường Chinh (1947), đường lối của cuộc kháng chiến đã được xác định: "Toàn dân, toàn diện, lâu dài và tự dựa vào sức mình là chính". Chính vì thế cuộc vận động đấu tranh chống nạn mù chữ trở thành một mặt của cuộc kháng chiến chống Pháp. Trong thực tế, chiến tranh đã gây nên một sự đảo lộn trong đời sống kinh tế, xã hội, trong sinh hoạt của nhân dân. Nhiều quan niệm sai lầm xuất hiện: "Cần đánh giặc dã, kháng chiến thành công rồi học cũng chưa muộn", "việc học không cấp bách bằng việc đánh giặc cứu nước" ... Một số lớp bình dân học vụ (BDHV) tự động nghỉ học. Ở nhiều nơi, số giáo viên BDHV bị điều sang làm công tác quân sự, chính trị. Ở những nơi BDHV tiếp tục hoạt động thì lúng túng trong việc chuyển hướng theo tình hình mới, chưa nhận rõ vị trí, trách nhiệm của mình trong lúc cách mạng chuyển vào cuộc đấu tranh mãnh liệt, sôi nổi.

Tình hình trên đòi hỏi BDHV phải chuyển hướng nội dung và phương thức hoạt động theo yêu cầu mới. Nghị quyết hội nghị Trung ương lần 4 (4/1947) chỉ rõ phương hướng chính của ngành giáo dục, trong đó nêu rõ: "Tiếp tục phát triển BDHV". Những cán bộ cốt cán của Nha BDHV được cử vào đoàn Tuyên truyền xung phong kháng chiến, đi nhiều tỉnh trong cả nước, vừa tuyên truyền cổ động kháng chiến, vừa truyền đạt chủ trương mới của ngành giáo dục nói chung và của BDHV nói riêng, nhằm duy trì và phát triển phong trào BDHV ngay trong thời kỳ kháng chiến. Một loạt khẩu hiệu mới của BDHV được đưa ra và được toàn dân hưởng ứng.

- Đi học là kháng chiến!
- Mỗi lớp BDHV là một tổ tuyên truyền kháng chiến!
- Mỗi giáo viên BDHV là một đội viên tuyên truyền kháng chiến!
- Có biết chữ kháng chiến mới thắng lợi!
- Vừa kháng chiến vừa học tập!
- Tiên tuyến diệt xâm lăng, hậu phương diệt giặc dốt! ...

Hội nghị cũng đề ra những biện pháp cụ thể nhằm chấn chỉnh và tăng cường bộ máy, đặc biệt là xây dựng đội ngũ giáo viên BDHV bằng cách tuyển thêm giáo viên mới, mở các lớp huấn

luyện chuyên môn, nghiệp vụ không hề điều động lung tung giáo viên BDHV sang các công tác khác, trích quỹ địa phương thù lao phần nào nhưng không công chức hóa giáo viên BDHV ...

Đề mở rộng đội ngũ cán bộ và giáo viên BDHV, các địa phương đều mở lớp đào tạo. Điều đáng lưu ý là khi bề mặt các lớp học, cán bộ giáo viên BDHV đều trình trọng đọc lời tuyên thệ truyền thống. Các lớp huấn luyện đào tạo này đã gây một tinh thần hoạt động và khí thế hoạt động mới trong phong trào BDHV. Ở khu X, trong năm 1947 đã mở được 153 lớp huấn luyện, đào tạo 3745 giáo viên có tác dụng động viên trên 15 vạn học viên ra lớp bình dân, gấp 5 lần so với số lượng học viên năm năm trước.

Những biện pháp trên được áp dụng trong suốt thời kỳ kháng chiến và về sau được bổ sung, xây dựng thành quy chế của giáo viên BDHV tạo ra sự ổn định trong hoạt động của ngành BDHV, góp phần vào tiến trình của cuộc kháng chiến.

## 2. CAO TRÀO THI ĐUA DIỆT GIẶC ĐỐT 1948 - 1950

Sau chiến thắng Việt Bắc 1947, cuộc kháng chiến chuyển vào một giai đoạn mới. Tháng 3/1948, Trung ương Đảng ra chỉ thị về thi đua ái quốc. Ngày 19/5/1948, Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc. Người kêu gọi: "Bốn phần của người dân Việt Nam, bất kỳ sĩ, nông, công, thương, binh, bất kỳ làm việc gì, đều phải thi đua diệt giặc đói khổ, diệt giặc dốt nát, diệt giặc ngoại xâm [1]".

Ngày 1/7/1948, Nha BDHV phát động một chiến dịch diệt dốt, quyết huy động toàn lực lượng giành thắng lợi quyết định trong công tác xóa nạn mù chữ.

Tháng 8/1948, Hội nghị trung ương Đảng cũng nêu nhiệm vụ: "Các đoàn thể phải định một thời gian tất cả các hội viên đều phải biết chữ. Gây sự ganh đua giữa các làng, các nhà máy, các đơn vị bộ đội để thủ tiêu nạn mù chữ".

Trong phong trào thi đua ái quốc, nhiệm vụ thi đua diệt dốt được coi là nhiệm vụ chung của mọi ngành, mọi đơn vị, mọi người ở vùng tự do cũng như vùng tạm chiếm. Phát huy vai trò chủ động, ngành giáo dục nêu mục tiêu: "Thanh toán nạn mù chữ theo từng đơn vị xã, huyện, tỉnh".

Đơn vị huyện đầu tiên được công nhận đã thanh toán xong nạn mù chữ là huyện Quỳnh Côi (Thái Bình). Dưới chế độ thực dân, cả huyện chỉ có 2600 người biết chữ. Trong 3 năm độc lập, số người biết chữ tăng đến hơn 43.600 người, gấp 16 lần trước kia. Hồ Chủ tịch nhận xét: "Chỉ một việc đó đã chứng tỏ rằng chế độ thực dân và phong kiến đã thất bại, chế độ dân chủ cộng hòa đã thắng lợi" [3].

Đã có kinh nghiệm của Quỳnh Côi, Bộ Giáo dục động viên các tỉnh hoạt động theo hình thức "vết dầu loang", tập trung vào một nơi có điều kiện dễ gây phong trào thật mạnh, sau đó mở rộng phạm vi hoạt động lan dần ra, tổ chức những cuộc thách thức đầy hào hứng giữa các đơn vị làm đồn bầy phát động quần chúng.

Trong lúc phong trào diễn ra sôi nổi, Hồ Chủ tịch gửi thư động viên cán bộ, giáo viên BDHV: "Các chiến sĩ nam, nữ BDHV trước đã lập công nhiều, tôi mong rằng trong cuộc thi đua ái quốc, các chiến sĩ BDHV hãy hái xung phong diệt cho hết giặc dốt. Anh chị em tiến lên, thắng lợi đã ở trước mắt chúng ta" [4].

Được Hồ Chủ tịch động viên, phong trào thi đua diệt dốt triển khai mạnh, khẩu hiệu thi đua diệt dốt được cụ thể hóa:

- Quyết thi đua thanh toán nạn mù chữ !
- Quyết thực hiện toàn gia biết chữ !
- Quyết thực hiện chương trình thanh toán mù chữ trước thời hạn !
- Một người biết chữ là một viên đạn bắn vào quân thù !
- Tiên tuyến diệt xâm lăng, hậu phương diệt giặc đói !

Sau Quỳnh Côi, đến 11/1948, huyện Cẩm Xuyên (Hà Tĩnh) được công nhận xóa mù chữ. Trong phong trào thi đua thanh toán nạn mù chữ tính đến cuối 1948, Cẩm Xuyên đã mở được 612 lớp sơ cấp, huy động 17000 học viên, so với 1947 tăng 300 lớp. Đi học, đi dạy BDHV trở thành niềm vui, ngày hội của quần chúng. Có người buổi trưa là học viên lớp này, buổi tối là thầy giáo lớp khác. Số giáo viên BDHV tăng lên tới 1700 người.

Sau khi Cẩm Xuyên được công nhận thanh toán nạn mù chữ, BDHV Hà Tĩnh đã vạch ra một chương trình hoạt động từ 7/1948 đến 2/1949 gồm ba điểm: Xốc tới thanh toán mù chữ trong toàn tỉnh, gây phong trào xây dựng trường và giúp đỡ đời sống giáo viên.

Đến cuối năm 1948, Hà Tĩnh đẩy mạnh chiến dịch diệt đói. Khóa thi "Thành công" được tổ chức rầm rộ như một cuộc "Tổng kiểm tra" người biết chữ. Tháng 2/1949, Hà Tĩnh được nhận giải thưởng danh dự của Hồ Chủ Tịch, được công nhận là tỉnh xóa xong nạn mù chữ trước nhất trong cả nước.

Cho đến nay 30/6/1950, ngành BDHV kháng chiến đã đạt những thắng lợi có ý nghĩa quyết định đối với công cuộc chống nạn thất học. Số người được xóa nạn mù chữ trong cả nước là trên 10 triệu. Tổng số đơn vị được công nhận đã thanh toán nạn mù chữ là 10 tỉnh, 80 huyện 1424 xã, 7218 thôn.

Thành tích trên đã được Quốc hội khóa 2 đánh giá cao: "Cũng như thành tích chống giặc ngoại xâm và thành tích chống giặc đói, thành tích BDHV chống giặc đói rất là vĩ đại, chứng tỏ tinh thần quật khởi của nhân dân Việt Nam".

Đầu năm 1951, Chính phủ đã tặng thưởng Huân chương kháng chiến cho Nha BDHV. Nhân dịp này, ngày 24/1/1951, trong thư gửi cán bộ, giáo viên BDHV, Hồ Chủ Tịch nhấn mạnh: "Đó là một khen thưởng rất xứng đáng, cũng là một khen thưởng chung

- cho tất cả nam nữ cán bộ trong nước và ngoài nước đã có công trên mặt trận diệt giặc đói,
- cho tất cả các vị phụ lão đã ủng hộ BDHV,
- cho tất cả đồng bào đã cố gắng thi đua thoát nạn mù chữ [5].

### 3. BDHV TIẾP TỤC XÓA NẠN MÙ CHỮ VÀ BƯỚC ĐẦU TỔ CHỨC BỒ TÚC VĂN HÓA, GÓP PHẦN ĐƯA KHÁNG CHIẾN ĐẾN THẮNG LỢI

Từ năm 1951, BDHV chuyển sang thời kỳ tiến hành song song hai mặt công tác: tiếp tục xóa nạn mù chữ và đồng thời bước đầu tổ chức bồ túc văn hóa. Toàn bộ hệ thống giáo dục bình dân học vụ - bồ túc văn hóa được quy định như sau:

- Sơ cấp bình dân: Mãn khóa đảm bảo biết đọc, biết viết.
- Dự bị bình dân: Mãn khóa có trình độ tương đương lớp 2 phổ thông.
- Bồ túc bình dân học vụ cấp 1: Mãn khóa có trình độ tương đương lớp 4 phổ thông.
- Bồ túc bình dân cấp 2: Mãn khóa có trình độ tương đương cấp 2 phổ thông.

Thời gian học của mỗi cấp từ 4 đến 6 tháng.

Với hệ thống trên và với những biện pháp tích cực, BDHV lại đạt được những thành tích mới. Đến 1953 theo thống kê của 11 tỉnh ở trung du và đồng bằng, BDHV đã huy động 20 vạn nông dân học lớp dự bị và 19,6 vạn người học lớp sơ cấp.

Bên cạnh những trường lớp BDHV theo hình thức cũ là loại hình trường phổ thông lao động. Trường phổ thông lao động trung ương được thành lập năm 1951 tại huyện Yên Bình (Tuyên Quang). Khóa đầu khai giảng với 200 học viên trong đó có 12 tỉnh ủy viên, 36 bí thư huyện ủy và huyện ủy viên. Khóa 2, năm 1952, có 150 học viên. Khóa 3, năm 1953, lúc đầu có 250 học viên, sau thêm 200. Khóa 4 (năm 1953) đã 2 lần cử người đi phục vụ phát động quần chúng đấu tranh đòi giảm tô, cải cách ruộng đất và 70 người đi Tây Bắc phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ.

Như thế là trong quá trình không ngừng lớn mạnh của kháng chiến, nhu cầu bồi túc văn hóa cho cán bộ, nhân dân ngày càng lớn, càng cấp bách. Điều đó vừa dễ thỏa mãn yêu cầu học tập của mọi đối tượng, vừa góp phần phát triển sự nghiệp BDHV, góp phần vào việc đưa cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài và tự dựa vào sức mình là chính của dân tộc Việt Nam chống thực dân xâm lược Pháp đến thắng lợi cuối cùng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Những lời kêu gọi của Hồ Chủ Tịch. NXB Sự thật, Hà Nội, 1958, trang 29.
2. Văn kiện của Đảng và Chính phủ và thanh toán nạn mù chữ. NXB Giáo dục, Hà Nội, 1972, trang 83.
3. Những lời kêu gọi của Hồ Chủ Tịch. Sách đã dẫn, trang 35.
4. Những lời kêu gọi của Hồ Chủ Tịch. Sách đã dẫn, trang 30.
5. Những lời kêu gọi của Hồ Chủ Tịch. Sách đã dẫn, trang 54.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC. SCI., t.XI, n<sup>o</sup>4, 1995

## THE MASS EDUCATION MOVEMENT IN THE ANTI - FRENCH NATION - WIDE RESISTANCE

NGUYEN MANH TUNG

*Teacher's Training College - VNU*

The nation - wide resistance against the French Colonialists of the Vietnamese people was an allround one. Therefore the task of eliminating ignorance and of abolishing illiteracy were carried out simultaneously with the struggle against foreign invasion. In 1951 the government of the Democratic Republic of Vietnam decided to reward the Resistance - War Medal for the Bureau of Mass Education and for all people who had done great services to the front against illiteracy. The achievements gained in the campaign of illiteracy abolishment contributed to bring the whole - people and allround resistance against the French Colonialists of our nation to victory.